

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Lê Trường An	30	11	2006	Nam	Kinh	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
2	Đoàn Thị Ngọc Ánh	18	09	2007	Nữ	Kinh	41	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
3	Lê Thị Ngọc Ánh	01	09	2007	Nữ	Kinh	39	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
4	Lương Thị Tuyết Ánh	26	08	2007	Nữ	Kinh	30	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
5	Nguyễn Huy Hoàng Bảo	31	07	2007	Nam	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
6	Nguyễn Mạnh Cường	03	11	2007	Nam	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
7	Trần Thị Ngọc Châu	29	04	2007	Nữ	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
8	H Din Mjáo	23	01	2007	Nữ	Gia-rai	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
9	Nguyễn Đức Dưỡng	01	03	2007	Nam	Kinh	28	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
10	Triệu Thanh Đạo	30	03	2007	Nam	Tày	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
11	Nguyễn Sỹ Đạt	27	05	2007	Nam	Mường	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
12	Vi Văn Đạt	04	03	2007	Nam	Tày	27	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
13	Lê Anh Hào	30	01	2007	Nam	Kinh	40	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
14	Nguyễn Thị Thu Hiền	08	08	2007	Nữ	Kinh	29	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
15	Đoàn Thị Ngọc Hoa	01	01	2007	Nữ	Kinh	33	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
16	Lê Đình Bảo Hoàng	28	05	2007	Nam	Kinh	39	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
17	Vũ Thúy Hồng	06	12	2007	Nữ	Kinh	38	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
18	Phạm Công Huy	23	12	2007	Nam	Kinh	26	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
19	Lang Văn Hưng	15	11	2006	Nam	Thái	30	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
20	H' Su In Siu	11	11	2005	Nữ	Gia-rai	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
21	Đặng Bá Lâm	04	06	2006	Nam	Kinh	27	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
22	Đặng Thùy Linh	08	04	2007	Nữ	Kinh	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
23	Phạm Khánh Linh	01	11	2007	Nữ	Kinh	38	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
24	H' Lu Ít Êban	12	08	2007	Nữ	Gia-rai	29	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
25	Phùng Thị Minh	21	12	2007	Nữ	Nùng	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
26	H Mon Hra	21	05	2006	Nữ	Gia-rai	29	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
27	Đoàn Nguyễn Văn Nam	27	01	2007	Nam	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
28	Phan Văn Nam	03	12	2007	Nam	Kinh	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
29	Trịnh Hồng Nết	19	07	2007	Nữ	Kinh	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
30	Trần Phạm Bảo Ngân	05	02	2007	Nữ	Kinh	40	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
31	Đặng Thị Như Ngọc	13	02	2007	Nữ	Dao	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
32	Nguyễn Văn Nhân	20	10	2007	Nam	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
33	Phan Đăng Nhất	17	02	2007	Nam	Kinh	36	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
34	Cầm Thị Yến Nhi	12	03	2007	Nữ	Thái	40	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
35	Trương Vũ Trâm Nhi	08	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
36	Nguyễn Ngọc Phong	04	07	2007	Nam	Kinh	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
37	Lương Trần Giang Phú	10	03	2007	Nam	Kinh	41	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Nguyễn Lương Nguyên Phúc	21	07	2007	Nam	Kinh	35	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
39	Kiều Công Quân	16	03	2007	Nam	Kinh	29	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
40	Đỗ Thị Mai Quyên	11	05	2007	Nữ	Kinh	41	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
41	Đặng Thị Sáng	22	08	2007	Nữ	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
42	Lang Văn Tiến	09	03	2007	Nam	Thái	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
43	Nguyễn Quang Đại Thắng	21	12	2007	Nam	Kinh	31	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
44	Đỗ Thị Xuân Thùy	04	05	2007	Nữ	Kinh	38	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
45	Long Cao Trường	26	08	2006	Nam	Nùng	28	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
46	Trần Quốc Trường	29	12	2007	Nam	Kinh	39	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
47	Trần Lê Phương Uyên	15	02	2007	Nữ	Kinh	39	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
48	Nguyễn Hữu Việt	23	05	2006	Nam	Kinh	34	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
49	Nguyễn Công Vinh	29	12	2007	Nam	Kinh	41	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1
50	Đoàn Hải Yến	05	03	2007	Nữ	Kinh	37	10A1	NV1-TH1	Tổ hợp 1

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Trường
Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Nay Triết Anh	24	12	2006	Nam	Gia-rai	28	10A2	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
2	Nông Văn Ánh	02	02	2006	Nam	Nùng		10A2	Ở lại	Tổ hợp 2
3	Nguyễn Quốc Gia Bảo	27	09	2007	Nữ	Kinh	35	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
4	Phạm Cao Cường	08	06	2007	Nam	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
5	Phạm Thị Chang	03	05	2007	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
6	Nguyễn Đào Trung Chí	24	06	2007	Nam	Kinh	28	10A2	NV2-TH2	Tổ hợp 2
7	Nguyễn Văn Chiến	27	02	2005	Nam	Kinh		10A2	Ở lại	Tổ hợp 2
8	Đỗ Quang Chính	28	10	2006	Nam	Thái	26	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
9	Y Chubi Knul	08	11	2007	Nam	Gia-rai	29	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
10	Phạm Văn Chung	10	01	2007	Nam	Kinh	28	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
11	Hà Thị Thu Diệp	15	01	2007	Nữ	Nùng	33	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
12	Nguyễn Thị Huyền Diệu	18	07	2007	Nữ	Kinh	35	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
13	Mông Thị Dương	14	11	2007	Nữ	Nùng	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
14	Nguyễn Viết Dương	11	12	2007	Nam	Kinh	35	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
15	Nguyễn Thị Tường Giang	12	03	2006	Nữ	Kinh	27	10A2	NV2-TH2	Tổ hợp 2
16	Phan Thanh Hằng	30	09	2006	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
17	Nguyễn Thị Diệu Huyền	18	07	2007	Nữ	Kinh	35	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
18	Nông Văn Kiên	15	08	2005	Nam	Tày	28	10A2	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
19	Y Klet Mjáo	10	05	2005	Nam	Gia-rai	29	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
20	Trần Thị Lan	20	11	2007	Nữ	Kinh	38	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
21	Y Lập Siu	02	01	2007	Nam	Gia-rai	39	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
22	Bùi Thị Mỹ Linh	17	10	2007	Nữ	Mường	27	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
23	Phạm Tấn Lộc	08	03	2007	Nam	Kinh	35	10A2	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
24	Phạm Thị Trà My	26	09	2007	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
25	Tạ Thị Mỹ	11	04	2007	Nữ	Kinh	33	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
26	Hứa Như Nguyệt	20	03	2007	Nữ	Nùng	31	10A2	NV3-TH2	Tổ hợp 2
27	Nguyễn Thị Hoài Nhớ	12	06	2007	Nữ	Kinh	29	10A2	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
28	Vũ Thị Hồng Nhung	15	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
29	Đàm Minh Quân	23	01	2007	Nam	Nùng	27	10A2	NV2-TH2	Tổ hợp 2
30	Phạm Thị Diễm Quỳnh	07	03	2007	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
31	Bùi Thanh Sơn	27	05	2007	Nam	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
32	Bùi Thị Thảo	26	10	2007	Nữ	Kinh	33	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
33	Phan Thị Hiền Thảo	04	09	2007	Nữ	Kinh	38	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
34	Triệu Thị Thanh Thảo	20	06	2007	Nữ	Dao	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
35	Võ Thị Phương Thảo	15	01	2007	Nữ	Kinh	40	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
36	Hoàng Đức Minh Thuận	28	05	2007	Nam	Kinh	41	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
37	Hoàng Thị Thanh Thúy	18	08	2007	Nữ	Kinh	41	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Nguyễn Diệu Thương	08	09	2006	Nữ	Kinh	30	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
39	Phạm Anh Thương	14	02	2007	Nữ	Kinh	39	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
40	Nguyễn Thị Trinh	11	10	2007	Nữ	Kinh	27	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
41	Trần Thị Tuyết Trinh	14	01	2007	Nữ	Kinh	37	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
42	Nguyễn Nhật Trường	13	05	2007	Nam	Kinh	33	10A2	NV3-TH2	Tổ hợp 2
43	Hứa Thị Hà Vi	14	08	2007	Nữ	Tày	27	10A2	CDK-TH2	Tổ hợp 2
44	Phạm Quốc Việt	25	12	2007	Nam	Kinh	33	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
45	Hà Thị Vượng	03	05	2007	Nữ	Thái	34	10A2	NV1-TH2	Tổ hợp 2
46	Nông Hải Yến	11	02	2007	Nữ	Nùng	29	10A2	NV2-TH2	Tổ hợp 2

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Trường

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Đặng Xuân An	17	09	2007	Nam	Kinh	35	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
2	Nguyễn Hoàng Anh	17	10	2007	Nam	Kinh	31	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
3	Trần Hồng Anh	22	05	2007	Nữ	Kinh	39	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
4	Triệu Sáng Chìu	15	08	2005	Nam	Dao	32	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
5	Trần Tiến Dũng	16	01	2007	Nam	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
6	Trương Quốc Duy	12	01	2007	Nam	Kinh	27	10A3	NV3-TH2	Tổ hợp 2
7	H - Tha Đi Byă	04	02	2006	Nữ	Gia-rai	27	10A3	NV3-TH2	Tổ hợp 2
8	Trịnh Văn Đức	28	03	2006	Nam	Mông	27	10A3	NV2-TH2	Tổ hợp 2
9	Nguyễn Thị Thùy Giang	16	03	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
10	Võ Minh Hoàng	18	01	2007	Nam	Kinh	36	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
11	Nguyễn Tiến Hùng	12	10	2007	Nam	Kinh	40	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
12	Bàn Quốc Huy	28	08	2007	Nam	Dao	28	10A3	NV2-TH2	Tổ hợp 2
13	Nguyễn Trọng Hưng	12	11	2007	Nam	Kinh	26	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
14	Lê Hải Kiên	16	06	2007	Nam	Tày	28	10A3	NV2-TH2	Tổ hợp 2
15	Trần Đình Khoa	11	05	2007	Nam	Kinh	30	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
16	Mông Thị Diệu Linh	22	05	2007	Nữ	Nùng	31	10A3	NV2-TH2	Tổ hợp 2
17	Nguyễn Bùi Thùy Linh	02	12	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
18	Nguyễn Thùy Linh	08	08	2007	Nữ	Kinh	27	10A3	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
19	Trịnh Thị Diệu Linh	15	09	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
20	Huỳnh Ngọc Khánh Ly	14	05	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
21	Vũ Hồng Minh	02	07	2006	Nam	Kinh	33	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
22	Bùi Thị Ni Na	21	10	2007	Nữ	Kinh	26	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
23	Phan Nhã Nghi	03	04	2007	Nữ	Kinh	38	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
24	Lê Thị Thảo Nguyên	27	10	2007	Nữ	Kinh	38	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
25	Đặng Trần Phương Nhi	28	11	2007	Nữ	Kinh	41	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
26	H' Nhi Glan	30	07	2005	Nữ	Gia-rai		10A3	Ở lại	Tổ hợp 2
27	Lương Thị Khánh Nhi	03	12	2007	Nữ	Thái	28	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
28	Lò Thị Hồng Nhung	16	12	2007	Nữ	Thái	40	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
29	Trịnh Thị Thu Phương	10	11	2007	Nữ	Kinh	28	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
30	Lô Chí Tuệ	05	04	2007	Nam	Nùng	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
31	Luân Huy Thành	19	04	2007	Nam	Nùng	29	10A3	NV2-TH2	Tổ hợp 2
32	Trần Gia Thành	03	11	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
33	Đàm Thị Thắm	21	07	2007	Nữ	Tày	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
34	Lưu Thanh Thủy	24	05	2007	Nữ	Kinh	35	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
35	Đoàn Thị Thu Trang	07	08	2006	Nữ	Kinh	35	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
36	Hoàng Thị Mai Trang	01	01	2007	Nữ	Kinh	40	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
37	Mông Thị Ngọc Trâm	12	07	2007	Nữ	Nùng	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Nguyễn Thị Kiều Trinh	16	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
39	Võ Nguyễn Kiều Trinh	07	04	2007	Nữ	Kinh	38	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
40	Phạm Hà Vi	17	07	2007	Nữ	Kinh	32	10A3	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
41	Trần Quang Vinh	14	11	2007	Nam	Kinh	38	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
42	Giáp Minh Vũ	10	12	2006	Nam	Kinh		10A3	Ở lại	Tổ hợp 2
43	Đàm Thị Xuân	26	06	2006	Nữ	Nùng	31	10A3	CĐK-TH2	Tổ hợp 2
44	Trịnh Thị Thanh Xuân	10	11	2007	Nữ	Kinh	37	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2
45	Nguyễn Thị Bạch Yến	10	05	2007	Nữ	Kinh	30	10A3	NV1-TH2	Tổ hợp 2

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Lò Vĩnh An	15	12	2007	Nam	Thái	35	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
2	Trần Thanh An	02	05	2006	Nam	Kinh	31	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
3	Đặng Thị Ngọc Anh	21	08	2007	Nữ	Kinh	35	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
4	Hồ Quốc Ân	16	11	2007	Nam	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
5	Phan Vĩnh Thanh Bình	28	11	2007	Nam	Kinh	27	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
6	Trần Viết Đạt	11	04	2007	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
7	Hồ Thanh Đức	24	01	2007	Nam	Kinh	33	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
8	Phạm Trường Giang	17	07	2007	Nam	Kinh	41	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
9	Nguyễn Thái Hà	02	05	2007	Nữ	Kinh	41	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
10	Trần Văn Hải	08	10	2007	Nam	Kinh	27	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
11	Trần Thị Phúc Hạnh	21	11	2007	Nữ	Kinh	32	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
12	Đặng Văn Hậu	20	10	2007	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
13	Hoàng Thị Hiền	05	04	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
14	Trần Thanh Hiếu	26	09	2007	Nam	Kinh	35	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
15	Nguyễn Ngọc Hoàn	27	09	2006	Nam	Kinh	26	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
16	Lý Việt Hùng	06	11	2007	Nam	Nùng	26	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
17	Hồ Tuấn Kỳ	16	02	2007	Nam	Kinh	40	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
18	Nguyễn Huệ Phương Linh	02	07	2007	Nữ	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
19	Phạm Thị Tâm Linh	26	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
20	Trương Thị Mỹ Linh	01	07	2007	Nữ	Nùng	35	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
21	Trần Thị Cẩm Ly	24	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
22	Nguyễn Thành Nam	20	08	2007	Nam	Kinh	34	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
23	Phạm Trương Bích Ngọc	04	11	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
24	Hồ Văn Nguyên	27	08	2007	Nam	Kinh	40	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
25	Lê Thị Duy Nguyên	14	07	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
26	Nguyễn Thiện Nhân	20	10	2007	Nam	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
27	Nguyễn Long Nhật	20	09	2007	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
28	Phan Thanh Phong	12	08	2007	Nam	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
29	Nguyễn Đức Quang	14	01	2007	Nam	Kinh	28	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
30	Đoàn Nguyễn Chiêu Quân	19	02	2007	Nữ	Kinh	39	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
31	Nguyễn Hoàng Quốc	12	02	2007	Nam	Kinh	26	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
32	Trần Ngọc Quý	09	01	2007	Nam	Kinh	39	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
33	Trịnh Như Quỳnh	06	06	2007	Nữ	Kinh	28	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
34	Phạm Xuân Tân	01	10	2007	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
35	Hoàng Anh Tuấn	04	08	2007	Nam	Kinh	26	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
36	Phạm Thanh Thảo	25	04	2007	Nữ	Kinh	33	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
37	Lê Minh Thắng	09	09	2007	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Phạm Nguyễn Đức Thiên	12	07	2007	Nam	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
39	Lữ Đức Thịnh	29	03	2007	Nam	Kinh	26	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
40	Lương Trường Thủ	07	08	2007	Nam	Kinh	35	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
41	Dương Thị Anh Thư	18	03	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
42	Hồ Nguyên Bảo Trân	09	12	2007	Nữ	Kinh		10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
43	Nguyễn Đặng Anh Trúc	10	11	2007	Nữ	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
44	Trần Quang Vinh	27	02	2007	Nam	Kinh	37	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
45	Nguyễn Hoàng Vũ	15	11	2007	Nam	Kinh	28	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
46	Nguyễn Lê Thành Vũ	06	10	2006	Nam	Kinh	29	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3
47	Ngô Thị Xuân	17	04	2007	Nữ	Kinh	31	10A4	NV1-TH3	Tổ hợp 3

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Triệu Thế Anh	24	10	2007	Nam	Tày	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
2	Trương Thị Ngọc Ánh	20	03	2007	Nữ	Kinh	29	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
3	Phạm Đình Cường	21	01	2007	Nam	Kinh	26	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
4	Nguyễn Thị Chang	17	05	2007	Nữ	Kinh	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
5	Lê Thị Kim Chi	01	01	2006	Nữ	Kinh		10A5	Ở lại	Tổ hợp 3
6	Nguyễn Thành Danh	15	02	2007	Nam	Kinh	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
7	Trần Thị Kiều Diễm	31	10	2007	Nữ	Kinh	29	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
8	Doãn Quang Dũng	31	08	2007	Nam	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
9	Nguyễn Thế Đại	31	01	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
10	Ngô Hữu Đạt	03	03	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
11	Phạm Tiến Đạt	07	02	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV4-TH3	Tổ hợp 3
12	Dương Thanh Hải	24	03	2007	Nam	Nùng	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
13	Lộc Quốc Hạnh	14	06	2007	Nam	Nùng	26	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
14	Nguyễn Minh Hiếu	27	09	2007	Nam	Kinh	33	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
15	Nguyễn Phạm Mạnh Huy	16	01	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
16	Trần Kim Lâm	08	12	2007	Nam	Kinh	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
17	Trần Nhật Lệ	17	10	2007	Nữ	Tày	29	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
18	Nguyễn Tấn Long	29	03	2007	Nam	Kinh	29	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
19	Nguyễn Luật	08	08	2007	Nam	Kinh	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
20	Lê Văn Lực	12	08	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
21	Lê Quang Minh	10	08	2007	Nam	Kinh	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
22	Hoàng Thế Nam	28	04	2007	Nam	Nùng	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
23	Đặng Thị Kim Ngân	16	10	2005	Nữ	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
24	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	29	10	2007	Nữ	Kinh	33	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
25	Phạm Trung Nguyên	10	04	2007	Nam	Kinh	29	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
26	Nguyễn Hoài Thiên Phước	05	10	2007	Nam	Kinh	28	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
27	H' Phurong Mjáo	22	07	2007	Nữ	Gia-rai	33	10A5	NV4-TH3	Tổ hợp 3
28	Nguyễn Văn Quốc	10	09	2006	Nam	Kinh	27	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
29	Dương Văn Quý	01	04	2007	Nam	H'Mông	26	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
30	Y Săk Êban	17	10	2006	Nam	Gia-rai	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
31	Phạm Đình Minh Sơn	03	12	2007	Nam	Kinh	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
32	H' Chi Su Hra	21	03	2006	Nữ	Gia-rai	28	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
33	Phạm Quốc Tài	14	03	2007	Nam	Kinh	29	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
34	Dương Anh Tú	24	10	2007	Nam	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
35	Phạm Đình Anh Tuấn	17	09	2007	Nam	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
36	Triệu Trung Thành	18	05	2007	Nam	Dao	31	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
37	Trần Văn Thắng	22	09	2007	Nam	Kinh	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Nông Hà Thu	28	04	2006	Nam	Tày		10A5	Ở lại	Tổ hợp 3
39	Nguyễn Thị Thanh Trà	15	12	2007	Nữ	Kinh	31	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
40	Y - Trách - Niê	10	03	2005	Nam	Gia-rai		10A5	Ở lại	Tổ hợp 3
41	Tạ Lê Phi Trường	09	03	2007	Nam	Kinh	31	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3
42	Nguyễn Thị Hải Yến	31	07	2007	Nữ	Kinh	27	10A5	NV3-TH3	Tổ hợp 3
43	H Yolet Siu	20	01	2007	Nữ	Gia-rai	28	10A5	NV2-TH3	Tổ hợp 3

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature in blue ink]
Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Cao Thị Vân Anh	04	08	2007	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
2	Đoàn Phương Anh	01	08	2007	Nữ	Kinh	35	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
3	Nguyễn Thị Lan Anh	08	04	2007	Nữ	Kinh	33	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
4	Vũ Thị Minh Anh	09	12	2007	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
5	Hoàng Thị Bích	30	01	2007	Nữ	Nùng	34	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
6	Nguyễn Trần Bảo Châu	17	01	2007	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
7	Lục Thị Kim Chi	26	01	2007	Nữ	Nùng	36	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
8	Sầm Thị Trinh Diễm	19	09	2007	Nữ	Nùng	33	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
9	Đàm Hồng Diệu	11	11	2006	Nữ	Nùng	28	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
10	Phan Xuân Dưỡng	17	05	2005	Nam	Nùng	30	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
11	Đào Thị Ngọc Hà	20	09	2006	Nữ	Kinh	29	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
12	Trần Thị Hậu	02	10	2007	Nữ	Kinh	35	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
13	Nguyễn Đình Hiếu	27	02	2007	Nam	Kinh	36	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
14	Nguyễn Trung Hiếu	14	10	2007	Nam	Kinh	31	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
15	Tô Đắc Hiệu	26	02	2007	Nam	Kinh	33	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
16	Nghiêm Thị Phương Hoa	29	04	2007	Nữ	Kinh	34	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
17	Bùi Văn Hợp	21	07	2006	Nam	Kinh	26	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
18	Hoàng Thị Thanh Huyền	29	06	2007	Nữ	Nùng	29	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
19	Khổng Trần Gia Khánh	26	09	2007	Nam	Kinh	33	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
20	Huỳnh Anh Khoa	17	06	2007	Nam	Kinh	28	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
21	Nông Thế Lập	18	03	2007	Nam	Tày	30	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
22	Ngô Quang Lập	18	05	2007	Nam	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
23	Đàm Thị Khánh Lê	30	11	2007	Nữ	Tày	35	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
24	Hoàng Thị Lệ Linh	08	05	2007	Nữ	Nùng	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
25	Vũ Nguyễn Nhật Long	28	11	2007	Nam	Kinh	27	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
26	Tài Thị Yến Ngọc	01	07	2007	Nữ	Mông	31	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
27	Dương Yến Nhi	18	08	2007	Nữ	Kinh	31	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
28	Nguyễn Tấn Phát	07	07	2007	Nam	Kinh	31	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
29	H' Su Ra Bkrông	02	10	2007	Nữ	Gia-rai	29	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
30	Ngô Thị Sáu	11	07	2007	Nữ	Kinh	33	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
31	Hoàng Mai Sơn	03	06	2007	Nữ	Nùng	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
32	Lương Thị Mỹ Tâm	10	02	2007	Nữ	Thái	36	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
33	Nguyễn Văn Tâm	10	07	2007	Nam	Kinh	40	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
34	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	14	02	2007	Nữ	Kinh	39	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
35	Nguyễn Hồ Thái Thành	09	04	2007	Nam	Kinh	28	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
36	Bùi Thanh Thảo	10	09	2007	Nữ	Kinh	39	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
37	Doãn Thị Thanh Thảo	24	05	2007	Nữ	Kinh	28	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Thái Đình Thắng	02	06	2007	Nam	Kinh	25	10A6	NV1-TH3	Tổ hợp 4
39	Nông Văn Thủy	08	04	2007	Nam	Nùng	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
40	Nguyễn Thị Minh Thư	27	11	2006	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
41	Lê Thị Kiều Trinh	01	11	2007	Nữ	Kinh	31	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
42	Phan Hồ Diệu Trúc	04	10	2007	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
43	Hồ Thị Thanh Truyền	01	07	2007	Nữ	Kinh	35	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
44	Lê Nguyễn Tường Vy	14	07	2007	Nữ	Kinh	37	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
45	Lý Thị Hà Vy	30	08	2007	Nữ	Nùng	29	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4
46	H' Yazi Byă	17	10	2007	Nữ	Gia-rai	29	10A6	NV1-TH4	Tổ hợp 4

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Nông Thị Tuyết Anh	09	01	2007	Nữ	Nùng	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
2	Nguyễn Thị Lan Anh	28	01	2007	Nữ	Kinh	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
3	Trần Đăng Mai Anh	21	03	2007	Nữ	Kinh	31	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
4	Vi Thị Phương Anh	11	02	2007	Nữ	Thái	31	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
5	Phạm Thị Dung	10	02	2007	Nữ	Kinh	38	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
6	Vũ Lạnh Minh Dũng	14	11	2007	Nam	Kinh	28	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
7	Phạm Văn Duy	04	09	2007	Nam	Kinh	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
8	Lưu Thị Huyền Đức	08	05	2007	Nữ	Kinh	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
9	Phạm Văn Giáp	15	10	2007	Nam	Mường	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
10	Nguyễn Thị Hạ	14	08	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
11	Lê Hồng Hạnh	12	10	2007	Nữ	Nùng	31	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
12	Phạm Thị Hiền	12	02	2007	Nữ	Mường	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
13	Nguyễn Văn Hiệp	11	01	2007	Nam	Kinh	26	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
14	Hoàng Quốc Huân	18	04	2007	Nam	Nùng	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
15	Phạm Nhất Huy	25	06	2007	Nam	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
16	Nguyễn Thị Phương Linh	04	05	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
17	Nguyễn Thị Thùy Linh	11	12	2007	Nữ	Kinh	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
18	Nguyễn Công Lộc	31	12	2007	Nam	Kinh	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
19	Trần Thị Trúc Ly	15	11	2007	Nữ	Kinh	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
20	Hoàng Đặng Thị Xuân Mai	05	06	2007	Nữ	Nùng	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
21	Nguyễn Thị Ngọc Mai	28	01	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
22	Vương Thị Thu Mai	21	01	2007	Nữ	Nùng	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
23	Đỗ Thị Trà My	29	12	2006	Nữ	Kinh	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
24	Nguyễn Thị Nam	08	12	2007	Nữ	Kinh	28	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
25	Tô Hoài Nam	28	10	2007	Nam	Kinh	28	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
26	H Linh Niê	29	03	2007	Nữ	Gia-rai	28	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
27	Vùi Thu Nghiệp	20	12	2007	Nữ	Nùng	36	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
28	Phạm Thị Bích Ngọc	21	04	2007	Nữ	Kinh	40	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
29	Hoàng Anh Nhật	15	04	2007	Nam	Nùng	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
30	Luyện Thị Yên Nhi	28	07	2007	Nữ	Kinh	31	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
31	Chu Thị Hồng Nhung	19	10	2007	Nữ	Tày	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
32	Trần Thị Kim Oanh	25	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
33	Trịnh Đại Phát	10	12	2007	Nam	Kinh	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
34	Phạm Đắc An Quốc	04	05	2007	Nam	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
35	Trần Hữu Quý	21	03	2007	Nam	Kinh	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
36	Phạm Dương Trúc Quỳnh	28	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
37	Hoàng Thị Thanh Tâm	10	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Dương Thị Cẩm Tú	29	10	2006	Nữ	Kho-me	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
39	Nguyễn Anh Tuấn	03	02	2007	Nam	Kinh	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
40	H- Thạch Byă	25	06	2006	Nữ	Gia-rai	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
41	Bùi Quốc Thái	01	02	2007	Nam	Kinh	31	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
42	Nông Thị Thảo	03	09	2007	Nữ	Nùng	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
43	Nguyễn Thị Kim Thương	26	04	2007	Nữ	Kinh	35	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
44	Phạm Ngọc Trang	31	01	2007	Nữ	Kinh	33	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4
45	Nguyễn Thị Yến	11	06	2006	Nữ	Kinh	29	10A7	NV1-TH4	Tổ hợp 4

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Lê Ngọc Anh	20	12	2007	Nam	Tày	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	06	04	2007	Nữ	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
3	Bùi Thanh Bình	10	04	2006	Nam	Kinh	26	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
4	Nông Hoàng Cường	25	10	2007	Nam	Tày	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
5	Long Ngọc Bảo Châu	18	05	2007	Nữ	Tày	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
6	Đặng Công Danh	07	08	2007	Nam	Kinh	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
7	Trần Mỹ Duyên	19	07	2007	Nữ	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
8	Lê Thị Hồng Hà	07	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
9	Đoàn Xuân Hải	05	06	2007	Nam	Kinh	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
10	Hứa Thị Thu Hằng	10	04	2006	Nữ	Nùng	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
11	Đặng Thành Hoàng	04	01	2007	Nam	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
12	Phạm Thị Hợi	28	02	2007	Nữ	Kinh	28	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
13	Hoàng Văn Huy	17	02	2007	Nam	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
14	Nguyễn Đức Huy	20	06	2007	Nam	Kinh	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
15	Trần Ngọc Huy	02	08	2007	Nam	Kinh	28	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
16	Nguyễn Thị Khánh Huyền	01	06	2007	Nữ	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
17	Nguyễn Duy Khánh	11	07	2007	Nam	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
18	Ngọc Thị Kim Lan	14	12	2007	Nữ	Nùng	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
19	Bế Thị Đức Lê	17	12	2007	Nữ	Mông	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
20	Phạm Khánh Linh	20	11	2007	Nữ	Kinh	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
21	Trần Thị Linh	15	08	2007	Nữ	Kinh	38	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
22	Trương Thị Kiều Linh	21	07	2006	Nữ	Thái	31	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
23	Võ Thị Kiều Loan	09	03	2007	Nữ	Kinh	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
24	Mai Thị Trà My	03	01	2007	Nữ	Kinh	40	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
25	Lữ Trọng Nam	06	12	2007	Nam	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
26	H Nân Siu	19	07	2006	Nữ	Gia-rai	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
27	Hứa Thị Nguyệt Nga	02	07	2007	Nữ	Nùng	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
28	Nguyễn Thị Thanh Ngân	02	01	2007	Nữ	Kinh	30	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
29	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	20	08	2007	Nữ	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
30	Vũ Thị Bảo Ngọc	01	01	2007	Nữ	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
31	Trịnh Nguyễn Ý Nhi	14	11	2007	Nữ	Kinh	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
32	Lê Thị Hồng Nhung	12	04	2007	Nữ	Tày	31	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
33	Lê Thị Kim Oanh	24	03	2007	Nữ	Kinh	31	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
34	Nguyễn Thị Phúc	03	10	2007	Nữ	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
35	Lê Văn Mạnh Quân	22	02	2007	Nam	Kinh	26	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
36	Lăng Khổng Minh Ngọc Quý	27	01	2007	Nam	Nùng	37	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
37	Hoàng Lệ Quyên	04	01	2007	Nữ	Nùng	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Hứa Thị Thanh Tâm	18	12	2006	Nữ	Nùng	28	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
39	Huỳnh Thị Kim Thu	01	01	2007	Nữ	Kinh	35	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
40	Lục Thị Đoan Trang	26	03	2007	Nữ	Thái	38	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
41	Dương Thị Kiều Trinh	13	01	2007	Nữ	Kinh	31	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
42	Nguyễn Văn Trường	15	12	2007	Nam	Kinh	28	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
43	Trần Minh Vũ	24	10	2007	Nam	Kinh	33	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
44	Triệu Yến Vy	06	02	2007	Nữ	Nùng	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4
45	Nguyễn Thị Kim Yên	04	07	2007	Nữ	Kinh	29	10A8	NV1-TH4	Tổ hợp 4

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature in blue ink]
Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP**DANH SÁCH KHÔI 10 NĂM HỌC 2022-2023**

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	H' Ada Hra	20	06	2007	Nữ	Gia-rai	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
2	Phan Thị Bình An	14	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
3	Đỗ Thị Phương Anh	16	03	2007	Nữ	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
4	Nguyễn Tuấn Anh	21	06	2006	Nam	Kinh	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
5	Trương Văn Công	22	03	2007	Nam	Thái	29	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
6	Cầm Bá Chiến	09	03	2007	Nam	Thái	35	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
7	Đặng Thành Chung	17	01	2007	Nam	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
8	Bùi Đức Dũng	17	08	2007	Nam	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
9	Nông Lý Văn Dũng	27	05	2007	Nam	Nùng	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
10	Đoàn Quang Anh Dương	15	04	2007	Nam	Kinh	28	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
11	Nông Thanh Hải	16	11	2007	Nam	Tày	31	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
12	Hoàng Trung Hiếu	23	07	2007	Nam	Tày	29	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
13	Cầm Khánh Huy	14	03	2007	Nam	Thái	28	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
14	Nguyễn Thị Hường	27	07	2007	Nữ	Kinh	31	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
15	Huỳnh Ngọc Bảo Lan	28	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
16	Hà Thị Bích Liên	12	04	2007	Nữ	Tày	29	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
17	Nguyễn Thị Ánh Linh	09	09	2007	Nữ	Kinh	31	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
18	Hà Ngô Nhật Minh	25	01	2007	Nam	Thái	33	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
19	Phạm Thị Thu Mỹ	18	01	2007	Nữ	Thái	38	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
20	Nguyễn Ánh Kim Ngân	26	09	2007	Nữ	Kinh	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
21	Phạm Thị Bích Ngọc	14	09	2007	Nữ	Kinh	38	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
22	Hoàng Thị Yến Nhi	09	12	2007	Nữ	Kinh	38	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
23	Lương Thị Quỳnh Như	14	01	2007	Nữ	Nùng	35	10A9	NV2-TH5	Tổ hợp 5
24	Lữ Châu Phong	7	3	2006	Nam	Thái		10A9	Học lại	Tổ hợp 5
25	Đàm Hạnh Phúc	03	03	2007	Nam	Kinh	26	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
26	Nguyễn Ngọc Phước	09	10	2007	Nam	Kinh	31	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
27	Nguyễn Lệ Quyên	10	11	2007	Nữ	Kinh	29	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
28	Trần Như Quỳnh	26	04	2007	Nữ	Kinh	39	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
29	Vũ Thị Ánh Tuyết	23	10	2007	Nữ	Kinh	38	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
30	Vũ Duy Thanh	19	01	2006	Nam	Kinh	33	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
31	Lường Viết Thiện	18	01	2007	Nam	Kinh	30	10A9	NV2-TH5	Tổ hợp 5
32	Nguyễn Ngọc Thiện	21	06	2007	Nam	Kinh	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
33	Lang Thị Thơm	05	08	2007	Nữ	Thái	28	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
34	Nguyễn Thị Thu Thúy	14	03	2007	Nữ	Kinh	41	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
35	Ngô Thị Hoài Thương	14	07	2007	Nữ	Kinh	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
36	Nguyễn Hoài Thương	28	08	2007	Nữ	Kinh	33	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
37	Đặng Thị Thanh Thương	14	05	2007	Nữ	Nùng	31	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đậu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Hoàng Thị Hoài Trang	02	12	2007	Nữ	Mường	37	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
39	Nguyễn Hoàng Thùy Trang	10	06	2007	Nữ	Kinh	41	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
40	Phạm Thiệu Trân	02	03	2007	Nữ	Kinh	29	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
41	Cầm Thị Phương Uyên	16	02	2007	Nữ	Thái	29	10A9	NV2-TH5	Tổ hợp 5
42	Lê Xuân Vinh	28	04	2007	Nam	Kinh	27	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
43	Nguyễn Thành Vinh	21	10	2007	Nam	Kinh	33	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
44	Nguyễn Vũ Thế Vinh	11	10	2007	Nam	Kinh	29	10A9	NV2-TH5	Tổ hợp 5
45	Bùi Thọ Thiên Vũ	01	07	2007	Nam	Kinh	36	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5
46	Nguyễn Thị Yên	08	06	2007	Nữ	Kinh	34	10A9	NV1-TH5	Tổ hợp 5

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Lê Quang Trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
1	Đỗ Thị Quỳnh Anh	05	11	2007	Nữ	Kinh	41	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
2	Trần Hải Anh	19	04	2007	Nữ	Kinh	38	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
3	Vũ Thị Lan Anh	23	05	2007	Nữ	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
4	Nguyễn Cao Bính	09	06	2006	Nam	Kinh	28	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
5	Bùi Oanh Diệp	14	07	2007	Nam	Mường	30	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
6	Lương Thị Duyên	12	06	2007	Nữ	Thái	27	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
7	Nguyễn Trần Thanh Hân	30	11	2007	Nữ	Kinh	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
8	Nguyễn Đức Hoàng	08	08	2007	Nam	Kinh	34	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
9	Lại Khắc Quang Huy	14	05	2007	Nam	Kinh	27	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
10	Nguyễn Thị Thanh Huyền	25	02	2007	Nữ	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
11	Lương Thị Quỳnh Hương	09	02	2007	Nữ	Thái	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
12	Bùi Văn Kiệm	24	01	2007	Nam	Kinh	28	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
13	Hoàng Anh Kiệt	27	06	2007	Nam	Kinh	35	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
14	Lộc Tuấn Kiệt	24	07	2006	Nam	Mường	26	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
15	Triệu Thị Mỹ Lệ	10	07	2007	Nữ	Nùng	29	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
16	Nguyễn Thị Thùy Linh(b)	25	07	2007	Nữ	Kinh	39	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
17	Trần Lê Mỹ Lợi	22	10	2007	Nữ	Kinh	41	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
18	Lê Thị Lệ Mai	20	12	2006	Nữ	Kinh	31	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
19	Nguyễn Văn Mạnh	10	10	2007	Nam	Kinh	33	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
20	Trần Thị Thanh Ngân	03	10	2007	Nữ	Kinh	38	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
21	Nguyễn Đức Nghĩa	26	07	2007	Nam	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
22	Riêu Văn Nhật	08	09	2006	Nam	Tày	34	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
23	Võ Thảo Nhi	02	05	2007	Nữ	Kinh	27	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
24	Hoàng Thị Quỳnh Như	29	10	2007	Nữ	Kinh	38	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
25	Hứa Thị Hồng Như	19	05	2007	Nữ	Nùng	28	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
26	Hứa Quảng Phú	20	04	2007	Nam	Nùng	29	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
27	Hà Xuân Phước	20	10	2006	Nam	Thái	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
28	Lý Thị Việt Quý	14	07	2007	Nữ	Nùng	35	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
29	Nguyễn Phạm Duy Quyền	13	02	2007	Nam	Kinh	27	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
30	Lý Đức Thành	14	09	2006	Nam	Kinh	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
31	Lang Đình Thuận	08	12	2007	Nam	Thái	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
32	Nguyễn Duy Thủy	17	02	2007	Nam	Kinh	33	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
33	Lê Thị Anh Thư	12	04	2007	Nữ	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
34	Vi Lục Anh Thư	06	04	2007	Nữ	Tày	28	10A10	NV2-TH5	Tổ hợp 5
35	Nguyễn Như Thương	10	08	2007	Nam	Kinh	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
36	Bùi Thị Huyền Trang	24	10	2007	Nữ	Kinh	35	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
37	Đặng Thị Thùy Trang	14	10	2007	Nữ	Kinh	32	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT EA SÚP

DANH SÁCH KHỐI 10 NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh			Giới tính	Dân tộc	Tổng điểm XT	Lớp	Ghi chú/Đầu NV-Tổ hợp	Tổ hợp
		Ng	Th	Năm						
38	Lưu Thị Hồng Trang	03	11	2007	Nữ	Nùng	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
39	Hà Thị Kiều Trinh	10	05	2007	Nữ	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
40	Nguyễn Thị Trúc	05	10	2006	Nữ	Kinh	29	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
41	Bùi Thanh Trường	05	02	2007	Nam	Thái	33	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
42	Nguyễn Quốc Uy	23	09	2007	Nam	Kinh	37	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
43	Trương Thị Thu Uyên	05	07	2007	Nữ	Kinh	33	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
44	Bùi Văn Việt	06	09	2007	Nam	Mường	26	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5
45	Hà Vy	19	10	2007	Nữ	Thái	41	10A10	NV1-TH5	Tổ hợp 5

Ea Súp, ngày 24 tháng 08 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Trường